



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

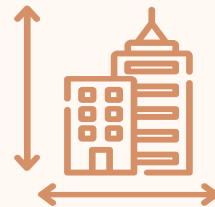
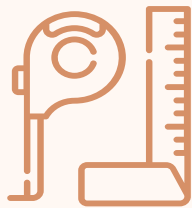
QUY ĐỊNH QUẢN LÝ, LOẠI TRỪ
CÁC CHẤT LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN,
CHẤT GÂY HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH ĐƯỢC KIỂM SOÁT
TẠI VIỆT NAM

Nguyễn Bá Tú
Phòng Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và Bảo vệ tầng ô-dôn

Hà Nội - 2023

NỘI DUNG

- 01** Cam kết quốc tế và lượng tiêu thụ các chất được kiểm soát tại Việt Nam
- 02** Quy định quản lý, loại trừ các chất được kiểm soát tại Việt Nam
- 03** Dự kiến các hoạt động triển khai trong giai đoạn tiếp theo

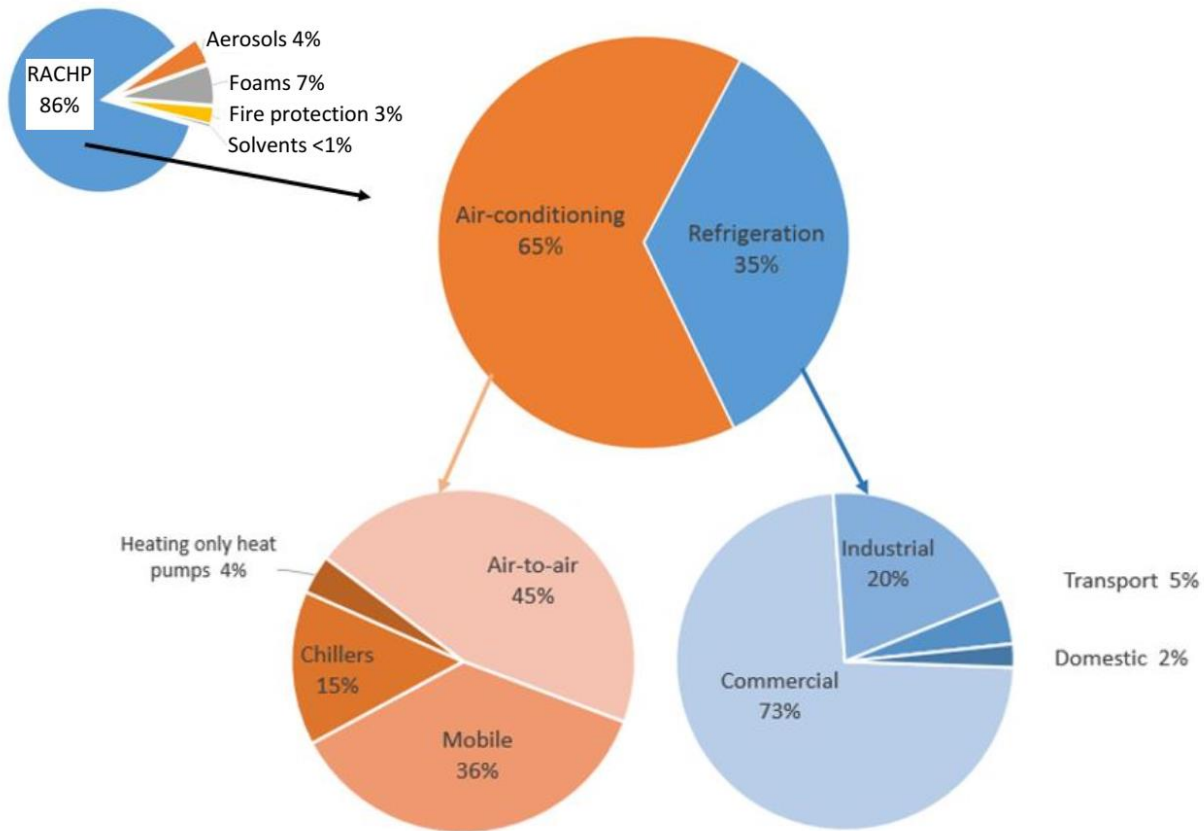




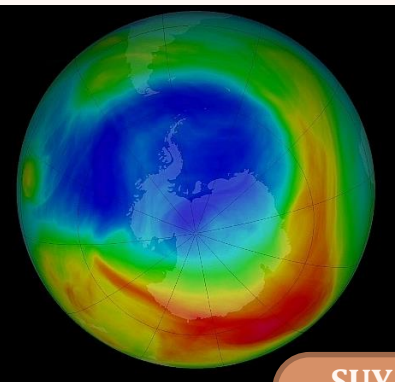
01

**Cam kết quốc tế
và lượng tiêu thụ các chất
được kiểm soát tại Việt Nam**

Sử dụng các môi chất lạnh



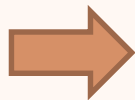
Sử dụng các môi chất lạnh



SUY GIẢM
TẦNG Ô-DÔN

- ❖ CFC
- ❖ HCFC

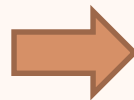
NGHỊ ĐỊNH THƯ
MONTREAL



BIẾN ĐỔI
KHÍ HẬU

- ❖ HFC

BẢN SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG KIGALI



- ❖ HC
- ❖ CO2
- ❖ HFO

TIÊU CHUẨN, QUY
CHUẨN AN TOÀN


Tham gia các Điều ước quốc tế



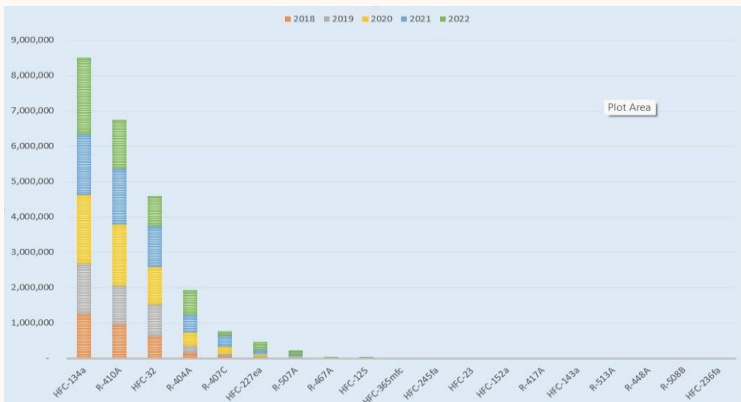
Công ước Vienna & Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn

- ❑ **1994** Việt Nam phê chuẩn tham gia .
- ❑ Loại trừ hoàn toàn tiêu thụ các chất CFC, Halon, CTC; hạn chế nhập khẩu các chất Methyl bromide (chỉ sử dụng cho mục đích khử trùng, kiểm dịch hàng xuất khẩu).
- ❑ Kiểm soát hạn ngạch nhập khẩu các chất HCFC theo lộ trình giảm dần và tiến tới ngừng nhập khẩu hoàn toàn các chất HCFC vào năm **2040**

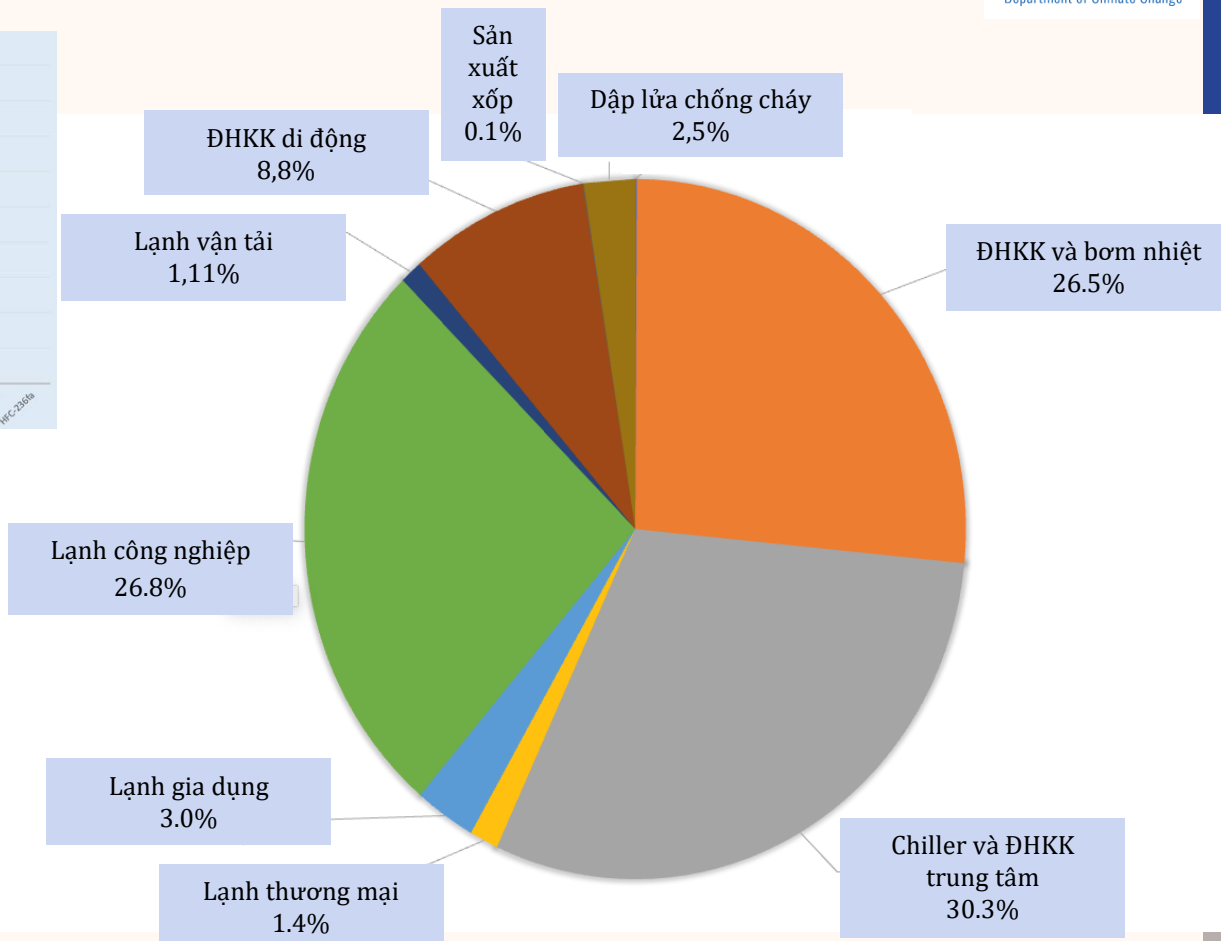
Bản sửa đổi, bổ sung Kigali thuộc Nghị định thư Montreal (quản lý các chất HFC)

- ❑ **2019** Việt Nam phê chuẩn tham gia (Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 04/9/2019).
 - ❑ Không gia tăng lượng tiêu thụ, sản xuất các chất HFC giai đoạn **2024-2029** và giảm dần tiến tới loại trừ 80%  lượng tiêu thụ các chất HFC vào năm **2045**
-

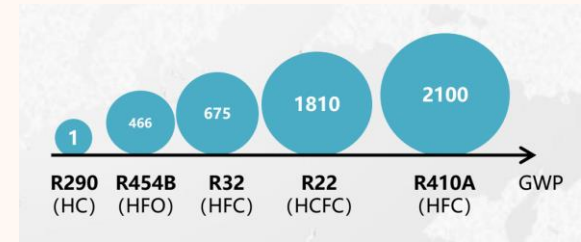
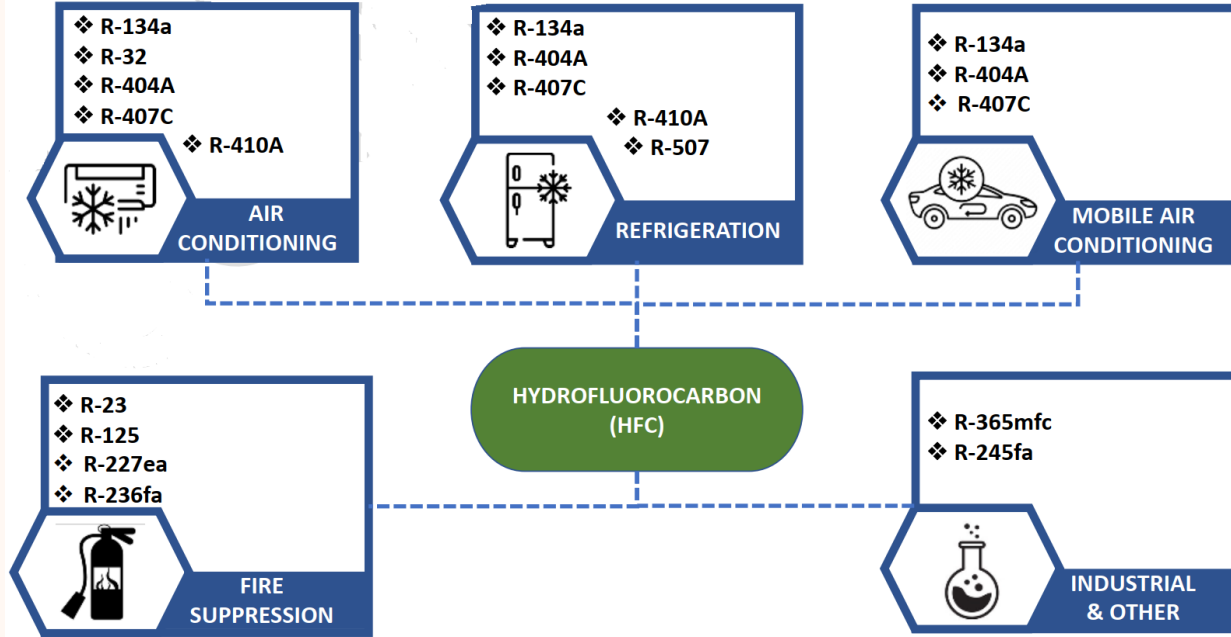
Lượng tiêu thụ các chất HFC



Chất được sử dụng phổ biến	GWP
R-134a	1.430
R-410A	2.088
R-32	675
R-404A	3.922
R-407C	1.774
R-227ea	3.220
R-507A	3.985



Sử dụng chất HFC trong các lĩnh vực

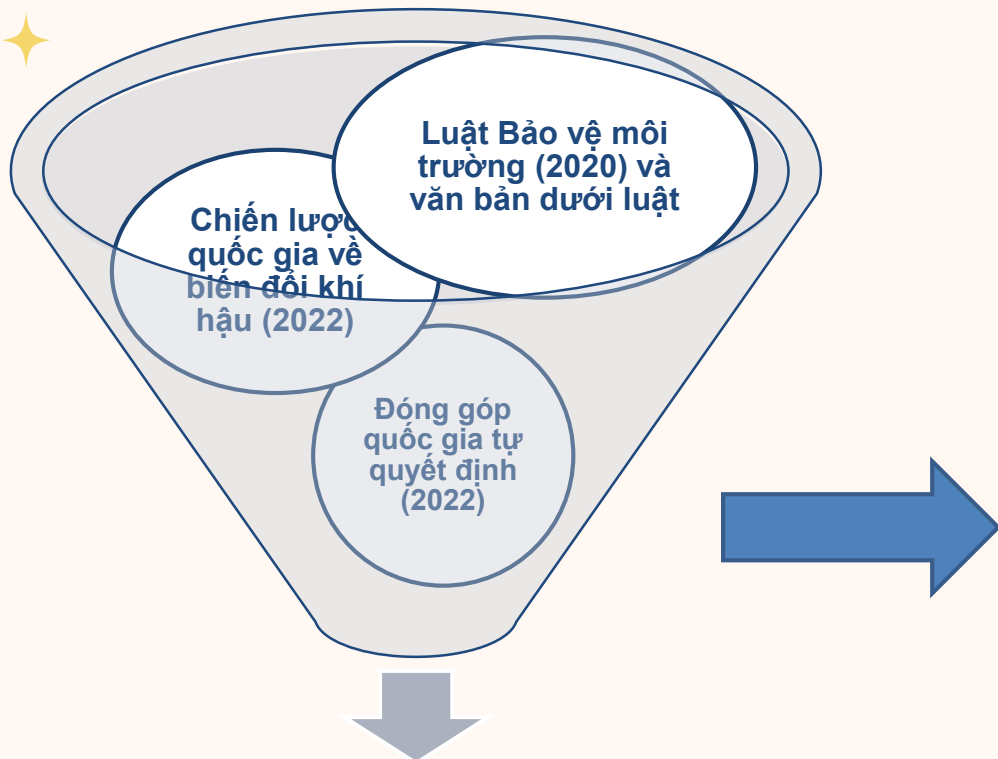




02

**Quy định quản lý, loại trừ
các chất được kiểm soát
tại Việt Nam**

CÁC CAM KẾT VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, CHÍNH SÁCH QUỐC GIA VÀ KHUNG PHÁP LUẬT



Mục tiêu phát thải ròng bằng “0” năm 2050

- Kế hoạch thực hiện COP26;
- Kế hoạch hành động giảm phát thải khí Mê-tan;
- Các vấn đề mới nổi trong lĩnh vực làm mát.

- Kiểm kê lượng tiêu thụ các chất
- MRV phát thải khí nhà kính
- Giảm thiểu rò rỉ
- Tiết kiệm năng lượng cho thiết bị làm mát
- Làm mát thụ động
- Quản lý vòng đời (các chất và thiết bị)
- Liên kết với tín chỉ các-bon và các khuyến khích khác.

Luật Bảo vệ môi trường 2020

Luật Bảo vệ môi trường
Ngày 17/11/2020

- **Điều 92: Bảo vệ tầng ô-dôn**

Nghị định số 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 07/01/2022 quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn

Nghị định số 45/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 07/7/2022 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường



HCFC: Đã thực hiện quản lý loại trừ.
HFC: Bắt đầu thực hiện từ năm 2024.

Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu

Danh mục các chất được kiểm soát

YÊU CẦU VỀ ĐĂNG KÝ VÀ BÁO CÁO SỬ DỤNG

1

Tổ chức có hoạt động sản xuất chất được kiểm soát

2

Tổ chức có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu chất được kiểm soát

3

Tổ chức sản xuất, nhập khẩu thiết bị, sản phẩm có chứa hoặc sản xuất từ chất được kiểm soát

4

Tổ chức sở hữu thiết bị có chứa các chất được kiểm soát: máy điều hòa không khí có năng suất lạnh danh định lớn hơn 26,5 kW (90.000 BTU/h) và có tổng năng suất lạnh danh định của các thiết bị lớn hơn 586 kW (2.000.000 BTU/h); thiết bị lạnh công nghiệp có công suất điện lớn hơn 40 kW

5

Tổ chức thực hiện dịch vụ thu gom, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất được kiểm soát

Điều 24
Nghị
định số
06/2022
/NĐ-CP

Đăng ký

Hoàn tất thủ tục đăng ký, công bố trực tuyến

Điều chỉnh, bổ sung HN sản xuất, nhập khẩu

Báo cáo hàng năm

Tính đến Quý II/2023, đã có 127 tổ chức hoàn thành việc đăng ký, báo cáo sử dụng

LỘ TRÌNH QUẢN LÝ, LOẠI TRỪ



Nghị định số 06/2022/NĐ-CP (Điều 22 và Điều 23):

Chất	Lộ trình quản lý
CTC, CFC, Halon, HBFC, Methyl chloroform, HCFC-141b, Bromochloromethane,	Cấm sản xuất, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất và tiêu thụ các chất; sản phẩm, thiết bị có chứa hoặc sản xuất từ các chất
Methyl bromide	Chỉ được nhập khẩu cho mục đích khử trùng và kiểm dịch hàng xuất khẩu.
HCFC	<ul style="list-style-type: none">- 2022 – 2024: Lượng tiêu thụ không vượt 65% mức tiêu thụ cơ sở;- 2025 – 2029: Lượng tiêu thụ không vượt 32,5% mức tiêu thụ cơ sở;- 2030 – 2039: Lượng tiêu thụ trung bình hàng năm không vượt 2,5% mức tiêu thụ cơ sở;- 01/01/2040: Cấm nhập khẩu và xuất khẩu
HFC	<ul style="list-style-type: none">- 2024 – 2028: Không vượt mức tiêu thụ, sản xuất cơ sở;- 2029 – 2034: Không vượt 90% mức tiêu thụ, sản xuất cơ sở;- 2035 – 2039: Không vượt 70% mức tiêu thụ, sản xuất cơ sở;- 2040 – 2044: Không vượt 50% mức tiêu thụ, sản xuất cơ sở;- 01/01/2045: Không vượt 20% mức tiêu thụ, sản xuất cơ sở.

THU GOM, TÁI CHẾ, TÁI SỬ DỤNG VÀ XỬ LÝ (ĐIỀU 28, NGHỊ ĐỊNH SỐ 06/2022/NĐ-CP)



Tổ chức phải thực hiện việc thu gom, tái chế, tái sử dụng và xử lý chất được kiểm soát

- ❖ Tổ chức sản xuất, nhập khẩu thiết bị, sản phẩm có chứa hoặc sản xuất từ chất được kiểm soát;
- ❖ Tổ chức sở hữu thiết bị có chứa các chất được kiểm soát: máy điều hòa không khí có năng suất lạnh danh định lớn hơn 26,5 kW (90.000 BTU/h) và có tổng năng suất lạnh danh định của các thiết bị lớn hơn 586 kW (2.000.000 BTU/h)
- ❖ Tổ chức sở hữu thiết bị lạnh công nghiệp có công suất điện lớn hơn 40 kW;

Nguyên tắc:

- Bắt buộc thực hiện thu gom các chất được kiểm soát khi không còn sử dụng trong thiết bị, sản phẩm **từ ngày 01 tháng 01 năm 2024**;
 - ❖ Khuyến khích thực hiện tái chế, tái sử dụng các chất được kiểm soát sau khi thu gom;;
 - ❖ Trường hợp không thực hiện tái chế, tái sử dụng các chất được kiểm soát, tổ chức phải xử lý để tiêu hủy theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải nguy hại;;
 - ❖ Báo cáo hàng năm về việc sử dụng các chất được kiểm soát trước **ngày 15 tháng 1 hàng năm**.
-

YÊU CẦU ĐỐI VỚI KỸ THUẬT VIÊN



Điều 28 (Khoản 4) Nghị định số 06/2022/NĐ-CP

- ❖ Kỹ thuật viên phải có văn bằng.
- ❖ Kỹ thuật viên phải được cấp chứng nhận hoàn thành khóa đào tạo về thu gom và xử lý các chất được kiểm soát theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng.



Điều 17 Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT

Yêu cầu về kỹ thuật viên thực hiện lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị có chứa các chất được kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên thuộc một trong các ngành, nghề sau:

- Công nghệ kỹ thuật nhiệt;
- Công nghệ điện tử và năng lượng tòa nhà;
- Công nghệ cơ khí, sưởi ấm và ĐHKK;
- Lắp đặt thiết bị lạnh;
- Bảo trì và sửa chữa thiết bị nhiệt;
- Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí;
- Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh;
- Cơ điện lạnh thủy sản.

XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH



Nghị định số 45/2022/NĐ-CP: Điều 46. Vi phạm các quy định về bảo vệ tầng ô-dôn

1. Phạt cảnh cáo.
 2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng.
 3. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động của cơ sở từ 06 tháng đến 12 tháng.
 4. Biện pháp khắc phục hậu quả:
 - a) Buộc chuyển giao các chất và thiết bị, sản phẩm có chứa hoặc sản xuất từ các chất được kiểm soát cần xử lý theo đúng quy định cho đơn vị có chức năng xử lý và chịu mọi chi phí phát sinh;
 - b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định;
 - c) Buộc tiêu hủy các chất và thiết bị, sản phẩm có chứa hoặc sản xuất từ các chất được kiểm soát bị cấm và chịu mọi chi phí phát sinh;
 - d) Buộc xây dựng quy trình thu gom, vận chuyển, lưu giữ an toàn theo quy định.
-

XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH



Nghị định số 45/2022/NĐ-CP: Điều 46. Vi phạm các quy định về bảo vệ tầng ô-dôn

Phạt tiền từ **10.000.000 đồng** đến **20.000.000 đồng** đối với một trong các hành vi vi phạm liên quan đến:

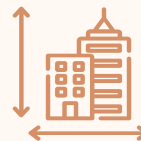
- Kỹ thuật viên thực hiện thu gom các chất được kiểm soát không có văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận phù hợp theo quy định;
 - Không sử dụng thiết bị phù hợp cho hoạt động thu gom, vận chuyển, lưu giữ các chất được kiểm soát theo quy định;
 - Không có quy trình thu gom, vận chuyển, lưu giữ an toàn các chất được kiểm soát theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
-

DANH MỤC CÁC CHẤT ĐƯỢC KIỂM SOÁT



Điều 15 và Phụ lục III. Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT:

- ❖ Danh mục các chất được kiểm soát cấm sản xuất, nhập khẩu và tiêu thụ
- ❖ Danh mục các chất làm suy giảm tầng ô-dôn được kiểm soát (Methyl Bromide và HCFC)
- ❖ Danh mục các chất gây hiệu ứng khí nhà kính được kiểm soát (HFC và hợp chất HFC)
- ❖ Danh mục các sản phẩm, thiết bị, hàng hóa có chứa hoặc sản xuất từ chất được kiểm soát



DANH MỤC CÁC CHẤT ĐƯỢC KIỂM SOÁT



1. DANH MỤC CẤM SẢN XUẤT, NHẬP KHẨU VÀ TIÊU THỤ:

CÁC CHẤT CFC

Phụ lục III.1

DANH MỤC CÁC CHẤT ĐƯỢC KIỂM SOÁT CẤM SẢN XUẤT, NHẬP KHẨU VÀ TIÊU THỤ

Mã hàng hóa (HS)	Mã hóa chất (CAS)	Mô tả hàng hóa	Tiền tố và ký hiệu	Tên hóa học	Công thức hóa học	Số hiệu môi chất lạnh	Tiềm năng làm suy giảm tầng ô-dôn (ODP)*	Tiềm năng nóng lên toàn cầu (GWP)**
2903.77.00	75-69-4	Các dẫn xuất halogen hóa của hydrocarbon mạch hở, chứa hai hoặc nhiều halogen khác nhau: perhalogen hóa chỉ với flo và clo	CFC-11	Trichlorofluoromethane	CFCl ₃	R-11	1	4750
2903.77.00	75-71-8	Các dẫn xuất halogen hóa của hydrocarbon mạch hở, chứa hai hoặc nhiều halogen khác nhau: perhalogen hóa chỉ với flo và clo	CFC-12	Dichlorodifluoromethane	CF ₂ Cl ₂	R-12	1	10900
2903.77.00	76-13-1	Các dẫn xuất halogen hóa của hydrocarbon mạch hở, chứa hai hoặc nhiều halogen khác nhau: perhalogen hóa chỉ với flo và clo	CFC-113	1,1,2-Trichloro-1,1,2,2-trifluoroethane	C ₂ F ₃ Cl ₃	R-113	0,8	6130
2903.77.00	76-14-2	Các dẫn xuất halogen hóa của hydrocarbon mạch hở, chứa hai hoặc nhiều halogen khác nhau: perhalogen hóa chỉ với flo và clo	CFC-114	1,2-Dichloro-1,1,2,2-tetrafluoroethane	C ₂ F ₂ Cl ₂	R-114	1	10000
2903.77.00	76-15-3	Các dẫn xuất halogen hóa của hydrocarbon mạch hở, chứa hai hoặc nhiều halogen khác nhau: perhalogen hóa chỉ với flo và clo	CFC-115	1-chloro-1,1,2,2,2-pentafluoroethane	C ₂ F ₅ Cl	R-115	0,6	7370

CÁC CHẤT CTC, HALON, HCFC-141B

Mã hàng hóa (HS)	Mã hóa chất (CAS)	Mô tả hàng hóa	Tiền tố và ký hiệu	Tên hóa học	Công thức hóa học	Số hiệu môi chất lạnh	Tiềm năng làm suy giảm tầng ô-dôn (ODP)*	Tiềm năng nóng lên toàn cầu (GWP)**
2903.76.00	124-73-2	Các dẫn xuất halogen hóa của hydrocarbon mạch hở, chứa hai hoặc nhiều halogen khác nhau: Dibromotetrafluoroethane	Halon-2402	1,2-Dibromotetrafluoroethane	C ₂ F ₄ Br ₂	R114B2	6	1640
2903.14.00	56-23-5	Các dẫn xuất clo hóa của hydrocarbon mạch hở, no: Carbon tetrachlorua	Carbon tetrachloride	Carbon tetrachloride	CCl ₄	R-10	1,1	1400
2903.19.20	71-55-6	Các dẫn xuất clo hóa của hydrocarbon mạch hở, no: Metyl cloroform (1,1,1-trichloroethane)	Methyl chloroform	1,1,1-trichloroethane	C ₂ H ₃ Cl ₃	R-140a	0,1	146
2903.73.00	1717-00-6	Gas lạnh R141b (Dichlorofluoroethanes)	HCFC-141b	Dichlorofluoroethanes	CH ₃ CFCl ₂	R-141b	0,11	725
3827.32.00		HCFC-141 trộn sẵn trong polyol***	HCFC-141 trộn sẵn trong polyol	HCFC-141 pre-blended polyol				
3827.11.90		Gas lạnh R502, R500, R501, R503, R504 và các hợp chất CFC khác						

Ghi chú: (*) Chỉ số tiềm năng làm suy giảm tầng ô-dôn theo Nghị định thư Montreal.

(**) Chỉ số tiềm năng nóng lên toàn cầu theo Bản sửa đổi, bổ sung Kigali.

(***) Áp dụng từ ngày 01/01/2023.

DANH MỤC CÁC CHẤT ĐƯỢC KIỂM SOÁT



2. DANH MỤC CHẤT LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN KIỂM SOÁT CÓ ĐIỀU KIỆN :

CÁC CHẤT METHYL BROMIDE: NHẬP KHẨU THEO GIẤY PHÉP

CÁC CHẤT HCFC: NHẬP KHẨU THEO HẠN NGẠCH

Phụ lục III.2
DANH MỤC CÁC CHẤT LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN ĐƯỢC KIỂM SOÁT

Mã hàng hóa (HS)	Mã hóa chất (CAS)	Mô tả hàng hóa	Tên tố và ký hiệu	Tên hóa học	Công thức hóa học	Số hiệu môi chất lạnh	Tiền năng làm suy giảm tầng ô-đôn (ODP)*	Tiền năng nóng lên toàn cầu (GWP)**	Quy định quản lý
2903.61.00		Methyl bromide (Bromomethane)	Methyl bromide	Bromomethane	CH ₃ Br		0,6	2	1. Đăng ký sử dụng chất được kiểm soát theo mẫu số 01 Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP. 2. Thuộc danh mục thuốc bảo vệ thực vật hạn chế sử dụng, chỉ nhập khẩu cho mục đích khử trùng và kiểm dịch hàng xuất khẩu. 3. Xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp. 4. Thực hiện báo cáo hàng năm theo mẫu số 02 Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP.

2903.71.00	75-45-6	Gas lạnh R22 (Chlorodifluoromethane)	HCFC-22	Chlorodifluoromethane	CHF ₂ Cl	R-22	0,055	1810	1. Đăng ký sử dụng chất được kiểm soát theo mẫu số 01 Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP. 2. Nhập khẩu theo hạn ngạch được phân bổ hàng năm. 3. Thực hiện báo cáo hàng năm theo mẫu số 02 Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP.	
2903.72.00	306-83-2	Gas lạnh R123 (Dichlorotrifluoroethanes)	HCFC-123	Dichlorotrifluoroethanes	C ₂ HF ₂ Cl ₂	R-123	0,06	77		
2903.73.00	430-57-9	Gas lạnh R141 (Dichlorofluoroethanes)	HCFC-141	Dichlorofluoroethanes	C ₂ H ₂ FCl ₂	R-141	0,07			
2903.74.00	338-65-8	Gas lạnh R142 (Chlorodifluoroethanes)	HCFC-142	Chlorodifluoroethanes	C ₂ H ₂ F ₂ Cl	R-142	0,07			
2903.74.00	75-68-3	Gas lạnh R142b (1-chloro-1,1-difluoroethane)	HCFC-142b	1-chloro-1,1-difluoroethane	CH ₃ CF ₂ Cl	R-142b	0,065	2310		
2903.75.00		Gas lạnh R225 (Dichloropentafluoropropanes)	HCFC-225	Dichloropentafluoropropanes	C ₃ HF ₂ Cl ₂	R-225	0,07			
2903.75.00		Gas lạnh R225ca (1,1-dichloro-2,2,3,3,3-pentafluoropropane)	HCFC-225ca	1,1-dichloro-2,2,3,3,3-pentafluoropropane	CF ₂ CF ₂ CHCl ₂	R-225ca	0,025	122		
2903.75.00		Gas lạnh R225cb (1,3-dichloro-1,2,2,3,3-pentafluoropropane)	HCFC-225cb	1,3-dichloro-1,2,2,3,3-pentafluoropropane	CF ₂ CIClF ₂ CHClF ₂	R-225cb	0,033	595		
2903.79.00		Loại khác (Gas lạnh HCFC-21, HCFC-31, HCFC-121, HCFC-122, HCFC-124 và các HCFC khác)								

Ghi chú: (*) Chỉ số tiềm năng làm suy giảm tầng ô-đôn theo Nghị định thư Montreal;

(**) Chỉ số tiềm năng nóng lên toàn cầu theo Bản sửa đổi, bổ sung Kigali.

DANH MỤC CÁC CHẤT ĐƯỢC KIỂM SOÁT



3. DANH MỤC CHẤT GÂY HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH KIỂM SOÁT CÓ ĐIỀU KIỆN: CÁC CHẤT HFC: NHẬP KHẨU THEO HẠN NGẠCH TỪ 2024

Phụ lục III.3

DANH MỤC CÁC CHẤT GÂY HIỆU ỨNG KHÍ NHÀ KÍNH ĐƯỢC KIỂM SOÁT

Mã hàng hóa (HS)	Mã hóa chất (CAS)	Mô tả hàng hóa	Tiền tố và ký hiệu	Tên hóa học	Công thức hóa học	Số hiệu môi chất lạnh	Tiền năng nóng lên toàn cầu (GWP)**	Quy định quản lý
CÁC CHẤT HFC NGUYÊN CHẤT								
2903.45.00	359-35-3	Gas lạnh R134 (1,1,2,2-Tetrafluoroethane)	HFC-134	1,1,2,2-Tetrafluoroethane	CHF ₂ CHF ₂	R-134	1100	1. Đăng ký sử dụng chất được kiểm soát theo mẫu số 01 Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP. 2. Nhập khẩu theo hạn ngạch được phân bổ hàng năm từ năm 2024. 3. Thực hiện báo cáo hàng năm theo mẫu số 02 Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP.
2903.45.00	811-97-2	Gas lạnh R134a (1,1,1,2-Tetrafluoroethane)	HFC-134a	1,1,1,2-Tetrafluoroethane	CH ₂ FCF ₃	R-134a	1430	
2903.44.00	430-66-0	Gas lạnh R143 (1,1,2-Trifluoroethane)	HFC-143	1,1,2-Trifluoroethane	CH ₃ FCHF ₂	R-143	353	
2903.47.00	460-73-11	Gas lạnh R245fa (1,1,1,3,3-Pentafluoropropane)	HFC-245fa	1,1,1,3,3-Pentafluoropropane	CHF ₂ CH ₂ CF ₃	R-245fa	1030	
2903.48.00		Gas lạnh R365mfc (1,1,1,3,3-Pentafluorobutane)	HFC-365mfc	1,1,1,3,3-Pentafluorobutane	CF ₃ CH ₂ CF ₂ CH ₃	R-365mfc	794	

Mã hàng hóa (HS)	Mô tả hàng hóa	Tiền tố và ký hiệu	Tên hóa học	Tỷ lệ hỗn hợp*	Số hiệu môi chất lạnh	Tiền năng nóng lên toàn cầu (GWP)**	Quy định quản lý
CÁC CHẤT HFC HỢP CHẤT							
3827.31.00	Gas lạnh R401A (R-22/152a/124)	R-401A	R-22/152a/124	53,0/13,0/34,0	R-401A	1182	1. Đăng ký sử dụng chất được kiểm soát theo mẫu số 01 Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP. 2. Nhập khẩu theo hạn ngạch được phân bổ hàng năm từ năm 2024. 3. Thực hiện báo cáo hàng năm theo mẫu số 02 Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 06/2022/NĐ-CP.
3827.31.00	Gas lạnh R401B (R-22/152a/124)	R-401B	R-22/152a/124	61,0/11,0/28,0	R-401B	1288	
3827.61.10	Gas lạnh R404A (R-125/143a/134a)	R-404A	R-125/143a/134a	44,0/52,0/4,0	R-404A	3922	
3827.32.00	Gas lạnh R406A (R-22/600a/142b)	R-406A	R-22/600a/142b	55,0/4,0/41,0	R-406A	1943	
3827.63.90	Gas lạnh R407A (R-32/125/134a)	R-407A	R-32/125/134a	20,0/40,0/40,0	R-407A	2107	
3827.64.00	Gas lạnh R407C (R-32/125/134a)	R-407C	R-32/125/134a	23,0/25,0/52,0	R-407C	1774	
3827.64.00	Gas lạnh 407F (R-32/125/134a)	R-407F	R-32/125/134a	30,0/30,0/40,0	R-407F	1825	
3827.64.00	Gas lạnh 407H (R-32/125/134a)	R-407H	R-32/125/134a	32,5/15,0/52,5	R-407H	1495	
3827.31.00	Gas lạnh 408A (R-125/143a/22)	R-408A	R-125/143a/22	7,0/46,0/47,0	R-408A	3 152	



03

**Dự kiến các hoạt động triển khai
trong giai đoạn tiếp theo**

VĂN BẢN CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT ĐANG XÂY DỰNG



Tháng 6/2022 – 6/2023:

Xây dựng các văn bản:

1. Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát
2. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thu gom, vận chuyển, lưu giữ, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát

Tháng 6 – 9/2023

Thực hiện tham vấn, chỉnh sửa, hoàn thiện các dự thảo văn bản

Tháng 10/2023

Trình cấp có thẩm quyền xem xét ban hành

Tháng 11 – 12/2023

- Chuẩn bị triển khai các hoạt động của Kế hoạch quốc gia đã được phê duyệt.
- Chuẩn bị thực hiện lộ trình loại trừ chất HFC từ năm 2024, bao gồm phân bổ hạn ngạch.



QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
(QCVN)





TRÂN TRỌNG
CẢM ƠN !